

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HSST

Ngày 18/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: **Lý Đức Hiệp**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: Đinh Thị Thi

2. Bà: Lò Thị Chương

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà: Mào Thị Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:* Ông: **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/6/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 27/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 08/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn Đ**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1968 tại huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Nậm Nhùn, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 03/10; Dân tộc: Thái.

Con ông: Phan Văn Đ (Sinh năm 1937) và con bà: Lò Thị C (sinh năm 1936) hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Nhùn, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 06 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ Vàng Thị Ph - Sinh năm 1990 .

Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 09/01/2020 cho đến nay tại bản Nậm Nhùn, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

+ Người làm chứng:

Ông: Lò Văn Đ - Sinh năm 1984

Trú tại: Bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
(Vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, Phan Văn Đ sinh năm 1968 trú tại bản Nậm Nhùn, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đang ở nhà tại bản Nậm Nhùn thì có Lò Văn Đ sinh năm 1984 trú tại bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn đến hỏi mua ma túy (Heroin) của Đ với số tiền là 200.000 đồng thì Đ nói là không có, nhưng để đi hỏi xem chỗ khác. Nhận được tiền, Đ đi ra ngoài, khoảng 10 phút sau Đ quay về và đưa cho Đ 02 gói nhỏ Heroin được gói ngoài bằng nilon màu xanh. Nhận được Heroin, Đ cất 01 gói Heroin trong túi áo khoác bên phải đang mặc, gói còn lại Đ tách ra chia cho Đ một phần, phần còn lại Đ đem sử dụng (chích) hết tại bụi cây ven đường tỉnh lộ 127 rồi vứt xi lanh xuống suối sau đó đi bộ về nhà. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, Đ đi đến bản Nậm Nhùn, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang thu giữ Heroin mà Đ cất dấu nêu trên. Sau khi Đ từ nhà Đ đi về thì có Lò Văn Ch sinh năm 1976 trú cùng bản Nậm Nhùn đến nhà Đ chơi, do cùng là người nghiện nên Đ và Ch cùng nhau sử dụng hết số Heroin (hít) mà Đ cho tại nhà Đ. Quá trình điều tra qua khám xét khẩn cấp tại nhà Đ, Cơ quan điều tra thu giữ 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy là công cụ mà Đ và Ch đã dùng để sử dụng ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định ngày 20/12/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn xác định: Khối lượng 01 (một) gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Lò Văn Đ có tổng khối lượng 0,06 gam (*không thấy không sáu gam*). gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 28/GĐ-KTHS ngày 29/12/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột khô màu trắng thu giữ của Lò Văn Đ gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi

phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) gói có tổng khối lượng là 0,06 gam (*không thấy không sáu gam*) heroine thu giữ của Lò Văn Đ cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 điều 251 BLHS (năm 2015); áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS; Khoản 5 Điều 251 BLHS (năm 2015) đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận hành vi bán trái phép 02 gói Heroin cho Lò Văn Đ với giá trị 200.000 đồng để kiếm lời. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 28/GĐ-KTHS ngày 29/12/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận đối với mẫu vật thu giữ của Lò Văn Đ. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 20/12/2019, tại nhà của Phan Văn Đ thuộc bản Nậm Nhùn, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, vì tư lợi bất chính Phan Văn Đ đã có hành vi bán trái phép 02 (hai) gói Heroin cho Lò Văn Đ với giá trị 200.000 đồng. Sau đó, Lò Văn Đ bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn bắt quả tang về hành vi cất dấu trái phép 0,06 gam Heroin mục đích sử dụng. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phan Văn Đ đã phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, học vấn thấp nên nhân thức về pháp luật còn hạn chế. Gia đình bị cáo có bố để tham gia cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên Vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng: + 01 gói nhỏ ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong là chất bột khô, màu trắng Heroin thu giữ của Lò Văn Đ (đã gửi giám định hết không hoàn lại mẫu vật).

+ Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS (năm 2015):

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy ở giữa thu giữ tại nhà Phan Văn Đ vì không có giá trị sử dụng.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự (năm 2015) quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo lao động không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

- Đối với hành vi Phan Văn Đ cho Lò Văn Ch đều là người nghiện cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà ở của Đ thì Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy và tội lôi kéo người khác sử dụng chất ma túy.

- Lò Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,06 gam Heroin, bản thân Lò Văn Đ không có tiền án, tiền sự do đó hành vi nêu trên của Đ không cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

- Đối với Điều Chính T: Phan Văn Đ khai nguồn gốc số ma túy Đ bán cho Đ là do mua của T. Tuy nhiên, T không thừa nhận việc bán ma túy cho Đ, ngoài lời khai của Đ không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có cơ sở để xử lý đối với Điều Chính T.

- Đối với Lò Văn Ch: Có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với Phan Văn Đ, đây là hành vi vi phạm hành chính Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo. "Đối với các hành vi nêu trên trong vụ án này HĐXX không đặt vấn đề giải quyết".

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: **Phan Văn Đ** phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2/Áp dụng Khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS (năm 2015).

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3/ Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự (năm 2015) miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS (năm 2015): Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy ở giữa thu giữ tại nhà Phan Văn Đ vì không có giá trị sử dụng.

5/Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

☐n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thị hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp